

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG

KHOA: LUẬT

Mã học phần: DLK0330, 71LAWS40202

Mã nhóm lớp HP: 231_DLK0330_02,03; 231_71LAWS40202_01,02

Thời gian làm bài: 60 (phút)

Hình thức thi: **Trắc nghiệm kết hợp tự luận**

SV được tham khảo tài liệu:

- Có (SV chỉ được sử dụng tài liệu bằng giấy).
- Không

Cách thức nộp bài phần tự luận: SV gõ trực tiếp trên khung trả lời của hệ thống thi.

PHẦN TRẮC NGHIỆM (6 điểm)

1. Thời hiệu khởi kiện theo thủ tục trọng tài là:

- A. 02 năm kể từ thời điểm quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm, trừ trường hợp có quy định khác
- B. 03 năm kể từ thời điểm quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm, trừ trường hợp có quy định khác
- C. 05 năm kể từ thời điểm quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm, trừ trường hợp có quy định khác
- D. 10 năm kể từ thời điểm quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm, trừ trường hợp có quy định khác

ANSWER: A

2. Công ty U-Corp là chủ sở hữu nhãn hiệu bột giặt T (có 40% thị phần trên thị trường liên quan) ký hợp đồng với các đại lý, trong đó có điều khoản như sau: “Bên đại lý không được bán các sản phẩm bột giặt do các nhà sản xuất khác cung cấp”. Hành vi trên có thể cấu thành vi phạm nào của Luật Cạnh tranh?

- A. Lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường theo điểm đ khoản 1 Điều 27 Luật Cạnh tranh
- B. Ép buộc trong kinh doanh theo khoản 2 Điều 45 Luật Cạnh tranh
- C. Thỏa thuận hạn chế cạnh tranh theo khoản 4 Điều 12 Luật Cạnh tranh
- D. Lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường theo điểm b khoản 1 Điều 27 Luật Cạnh tranh

ANSWER: A

3. Đâu không phải là trường hợp thỏa thuận trọng tài vô hiệu?

- A. Các bên đã có thỏa thuận cụ thể về việc lựa chọn Trọng tài viên trọng tài vụ việc, nhưng tại thời điểm xảy ra tranh chấp, vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan mà Trọng tài viên không thể tham gia giải quyết tranh chấp
- B. Các bên đã có thỏa thuận trọng tài nhưng người xác lập thỏa thuận trọng tài không có thẩm quyền theo quy định của pháp luật

C. Các bên đã có thỏa thuận trọng tài nhưng tranh chấp phát sinh trong các lĩnh vực không thuộc thẩm quyền của Trọng tài

D. Các bên đã có thỏa thuận trọng tài nhưng hình thức của thỏa thuận trọng tài không phù hợp với quy định của pháp luật

ANSWER: A

4. Công ty D (40% thị phần trên thị trường dịch vụ lữ hành) ký hợp đồng với các khách sạn, khu nghỉ dưỡng trong đó có điều khoản yêu cầu các khách sạn, khu nghỉ dưỡng này không được nhận đơn đặt phòng của bất cứ công ty du lịch nào khác ngoài Công ty D đối với du khách đến từ Nga, Ukraine và các nước trong Cộng đồng các quốc gia độc lập (CIS). Hành vi này là:

A. Lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường yêu cầu doanh nghiệp khác, khách hàng chấp nhận các nghĩa vụ không liên quan trực tiếp đến đối tượng của hợp đồng dẫn đến hoặc có khả năng dẫn đến ngăn cản doanh nghiệp khác mở rộng thị trường

B. Lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường áp đặt giá dịch vụ bất hợp lý

C. Lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường ngăn cản, kìm hãm doanh nghiệp khác mở rộng thị trường

D. Lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường hạn chế sản xuất, phân phối hàng hóa, dịch vụ gây ra hoặc có khả năng gây ra thiệt hại cho khách hàng

ANSWER: A

5. Chủ thể có thẩm quyền xử lý vi phạm đối với hành vi thỏa thuận hạn chế cạnh tranh là:

A. Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh

B. Chủ tịch Ủy ban cạnh tranh quốc gia

C. Bộ trưởng Bộ Công thương

D. Thủ trưởng Cơ quan điều tra

ANSWER: A

6. Hành vi nào dưới đây không phải hành vi bị cấm bởi Luật Cạnh tranh 2018?

A. Thỏa thuận giữa các doanh nghiệp cùng thị trường liên quan về việc không giao dịch với doanh nghiệp không tham gia thỏa thuận khi thị phần kết hợp của các doanh nghiệp 4,5%

B. Nhóm doanh nghiệp lạm dụng vị trí thống lĩnh ấn định giá bán lại tối thiểu gây thiệt hại cho khách hàng

C. Doanh nghiệp T có vị trí độc quyền áp đặt điều kiện bất lợi cho khách hàng

D. 5 công ty xây dựng thông đồng trong đấu thầu để một doanh nghiệp trong số họ trúng gói thầu xây dựng dự án V

ANSWER: A

7. Số lượng thành viên tối đa của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia là bao nhiêu?

A. 15 người

B. 20 người

- C. 25 người
 - D. 30 người
- ANSWER: A

8. 3 doanh nghiệp gồm V, M và N có vị trí thống lĩnh trên thị trường dịch vụ dữ liệu 4G đồng loạt tăng cước 4G đến 4% dựa trên cơ sở được phê duyệt bởi cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền. Hành vi của các doanh nghiệp là:

- A. Không vi phạm Luật Cạnh tranh
- B. Thỏa thuận ấn định giá một cách trực tiếp
- C. Lạm dụng vị trí thống lĩnh áp đặt giá cung ứng dịch vụ bất hợp lý
- D. Ấn định giá bán lại tối thiểu gây thiệt hại cho khách hàng

ANSWER: A

9. Thỏa thuận nào sau đây là thỏa thuận hạn chế cạnh tranh bị cấm tuyệt đối?

- A. Thỏa thuận giữa Công ty TNHH Xây Dựng HF và Công ty TNHH Xây Dựng KT trên cùng thị trường về việc yêu cầu, kêu gọi, dụ dỗ khách hàng của mình không giao dịch với các công ty xây dựng khác
- B. Thỏa thuận ấn định giá giữa Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Thép Miền Nam và đại lý phân phối thép Hoa Nam tại Tiền Giang
- C. Thỏa thuận giữa Công ty cổ phần Phát Tài và Công ty TNHH Phát Lộc trên thị trường vật liệu xây dựng về việc áp đặt hoặc ấn định điều kiện ký kết hợp đồng với các doanh nghiệp khác
- D. Thỏa thuận giữa các công ty A, B, C, D là đối thủ của nhau trên thị trường điện tử về việc hạn chế phát triển kỹ thuật

ANSWER: A

10. Công ty O' Cosmetic công bố một đoạn video quảng cáo không đúng sự thật về công dụng của sản phẩm dầu gội đầu do công ty này sản xuất. Hỏi đây có thể là hành vi nào theo Luật Cạnh tranh 2018?

- A. Đưa thông tin gian dối, gây nhầm lẫn để lôi kéo khách hàng bất chính
- B. Cung cấp thông tin không trung thực về doanh nghiệp khác
- C. Ép buộc trong kinh doanh
- D. Xâm phạm thông tin bí mật trong kinh doanh

ANSWER: A

11. Chủ thể có thẩm quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm Thủ trưởng cơ quan điều tra là:

- A. Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia
- B. Chủ tịch nước
- C. Chủ tịch Quốc hội
- D. Thủ tướng Chính phủ

ANSWER: A

12. Biết Công ty Vinapharm có nhãn hiệu thuốc trị ho VINADAN rất được ưa chuộng trên thị trường, Công ty NN-Pharm đã sử dụng hình ảnh trên nhãn hiệu VINADAN của Công ty Vinapharm để gắn lên sản phẩm thuốc trị ho của mình. Hành vi này là:

- A. Chỉ dẫn gây nhầm lẫn
- B. Gây rối hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp khác
- C. Ép buộc trong kinh doanh
- D. Đưa thông tin gian dối, gây nhầm lẫn để lôi kéo khách hàng bất chính

ANSWER: A

13. Chọn phát biểu đúng:

- A. Hành vi thỏa thuận hạn chế cạnh tranh được các chủ thể tiến hành có tác động làm giảm, sai lệch, cản trở cạnh tranh trên thị trường
- B. Mọi thỏa thuận hạn chế cạnh tranh đều bị cấm
- C. Hành vi thỏa thuận hạn chế cạnh tranh chỉ có thể thực hiện bởi các doanh nghiệp trên cùng thị trường liên quan
- D. Doanh nghiệp tham gia hành vi thỏa thuận hạn chế cạnh tranh luôn được hưởng chính sách khoan hồng vô điều kiện

ANSWER: A

14. Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia có nhiệm vụ, quyền hạn nào sau đây?

- A. Tiến hành tố tụng cạnh tranh; kiểm soát tập trung kinh tế
- B. Tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Tài chính thực hiện chức năng quản lý nhà nước về cạnh tranh
- C. Quyết định việc miễn trừ đối với lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường bị cấm
- D. Quyết định việc miễn trừ đối với cạnh tranh không lành mạnh

ANSWER: A

15. Hành vi trực tiếp cản trở, làm gián đoạn hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp khác bị phạt như thế nào?

- A. Phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 150.000.000 đồng
- B. Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng
- C. Phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng
- D. Phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng

ANSWER: A

16. Chọn phát biểu sai:

- A. Luật Cạnh tranh 2018 cấm mọi thỏa thuận hạn chế cạnh tranh giữa các doanh nghiệp
- B. Luật Cạnh tranh 2018 cấm các thỏa thuận hạn chế cạnh tranh giữa các doanh nghiệp kinh doanh ở các công đoạn khác nhau trong cùng một chuỗi sản xuất, phân phối, cung ứng đối với một loại hàng hóa, dịch vụ nhất định quy định tại các khoản 1, 2, 3, 7, 8, 9, 10 và 11 Điều 11 của Luật này khi thỏa thuận đó gây tác động hoặc có khả năng gây tác động hạn chế cạnh tranh một cách đáng kể trên thị trường.
- C. Luật Cạnh tranh 2018 cấm thỏa thuận ấn định giá một cách trực tiếp hoặc gián tiếp giữa các doanh nghiệp trên cùng thị trường liên quan
- D. Luật Cạnh tranh 2018 cấm các thỏa thuận ngăn cản, kìm hãm doanh nghiệp khác gia nhập hoặc phát triển kinh doanh trong mọi trường hợp

ANSWER: A

17. Có 04 ngân hàng A, B, C, D tham gia vào một vụ việc tập trung kinh tế. Biết giá trị giao dịch của thương vụ tập trung kinh tế trên lên đến 1240 tỷ đồng. Ngày 26/7/2021 các ngân hàng ký kết thỏa thuận hợp nhất mà không thực hiện việc nộp hồ sơ thông báo cho Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia. Hành vi trên có thể bị xử phạt như thế nào?

A. Phạt tiền từ 01% đến 05% tổng doanh thu trên thị trường liên quan trong năm tài chính liền kề trước năm thực hiện hành vi vi phạm của từng doanh nghiệp tham gia tập trung kinh tế

B. Phạt tiền từ 0,5% đến 01% tổng doanh thu trên thị trường liên quan trong năm tài chính liền kề trước năm thực hiện hành vi vi phạm của từng doanh nghiệp tham gia tập trung kinh tế

C. Phạt tiền từ 01% đến 03% tổng doanh thu trên thị trường liên quan trong năm tài chính liền kề trước năm thực hiện hành vi vi phạm của từng doanh nghiệp tham gia tập trung kinh tế

D. Phạt tiền từ 01% đến 10% tổng doanh thu trên thị trường liên quan trong năm tài chính liền kề trước năm thực hiện hành vi vi phạm của từng doanh nghiệp tham gia tập trung kinh tế

ANSWER: A

18. H và K là hai doanh nghiệp kinh doanh thiết bị y tế nhập khẩu tại Tp. HCM có thị phần kết hợp trên thị trường liên quan là 50%, đã ký thỏa thuận hợp tác với nhau, trong đó có điều khoản “Thông nhất yêu cầu các đại lý của mình không được phân phối các thiết bị y tế do các doanh nghiệp khác nhập khẩu”. Hành vi trên là:

A. Thỏa thuận áp đặt hoặc ấn định điều kiện ký kết hợp đồng mua, bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ cho doanh nghiệp khác

B. Thỏa thuận hạn chế hoặc kiểm soát số lượng, khối lượng sản xuất, mua, bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ

C. Thỏa thuận ấn định giá hàng hóa, dịch vụ một cách trực tiếp

D. Thỏa thuận phân chia khách hàng, phân chia thị trường tiêu thụ, nguồn cung cấp hàng hóa, cung ứng dịch vụ

ANSWER: A

19. Thỏa thuận nào sau đây bị cấm theo Luật Cạnh tranh 2018?

A. Thỏa thuận giữa các doanh nghiệp cùng thị trường liên quan về việc phân chia thị trường tiêu thụ

B. Thỏa thuận giữa các doanh nghiệp trên cùng thị trường liên quan về việc không giao dịch với các bên không tham gia thỏa thuận

C. Thỏa thuận giữa các doanh nghiệp trên cùng thị trường liên quan về việc áp đặt hoặc ấn định điều kiện ký kết hợp đồng mua, bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ cho doanh nghiệp khác

D. Thỏa thuận giữa các doanh nghiệp trên cùng thị trường liên quan về việc hạn chế thị trường tiêu thụ sản phẩm, nguồn cung cấp hàng hóa, cung ứng dịch vụ của các bên không tham gia thỏa thuận

ANSWER: A

20. Việc các doanh nghiệp thống nhất mua, bán hàng hóa, dịch vụ với mức giá đủ để doanh nghiệp không tham gia thỏa thuận phải rút lui khỏi thị trường liên quan là:

- A. Thỏa thuận loại bỏ khỏi thị trường doanh nghiệp không phải là các bên của thỏa thuận
- B. Thỏa thuận ngăn cản, kìm hãm, không cho doanh nghiệp khác phát triển kinh doanh
- C. Thỏa thuận hạn chế hoặc kiểm soát số lượng, khối lượng sản xuất, mua, bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ
- D. Thỏa thuận hạn chế thị trường tiêu thụ sản phẩm, nguồn cung cấp hàng hóa, cung ứng dịch vụ của các bên không tham gia thỏa thuận

ANSWER: A

PHẦN TỰ LUẬN (4 điểm)

Câu 1: Anh/chị hãy so sánh hành vi cung cấp thông tin không trung thực về doanh nghiệp khác (khoản 3 Điều 45 Luật Cạnh tranh) và hành vi đưa thông tin gian dối, gây nhầm lẫn cho khách hàng để lôi kéo khách hàng bất chính (điểm a khoản 5 Điều 45 Luật Cạnh tranh). (2 điểm)

Đáp án:

Câu 1: (2 điểm)

Điểm giống:

- **Đều là hành vi cạnh tranh không lành mạnh thực hiện bởi các tổ chức, cá nhân kinh doanh. 0.25**
- **Điều chịu sự điều chỉnh của Luật Cạnh tranh và bị xử lý vi phạm theo Nghị định 75/2019/NĐ-CP. 0.25**

Điểm khác:

- **Cung cấp thông tin không trung thực về doanh nghiệp khác có đối tượng tác động là các thông tin về doanh nghiệp đối thủ của doanh nghiệp thực hiện hành vi. (0.25)**
 - + **Hậu quả: gây ảnh hưởng xấu đến uy tín, tài chính, tình hình hoạt động của đối thủ. (0.25)**
 - + **Mức xử phạt tối đa: 100 triệu đồng đến 200 triệu đồng (gián tiếp) hoặc 200 triệu đồng đến 300 triệu đồng (trực tiếp). (0.25 điểm)**
- **Lôi kéo khách hàng bất chính tại điểm a khoản 5 Điều 45 có đối tượng tác động là thông tin về hàng hóa, dịch vụ do chính doanh nghiệp thực hiện hành vi cung cấp theo hướng phóng đại công dụng, đặc tính của hàng hóa, dịch vụ. (0.2.5)**
 - + **Mục đích để lôi kéo khách hàng của doanh nghiệp khác. (0.25)**
 - + **Mức xử phạt: 100 triệu đồng đến 200 triệu đồng. (0.25 điểm)**

Câu 2: 20 ngân hàng thương mại có tổng thị phần 80% trên thị trường liên quan triển khai chương trình thanh toán qua thẻ tín dụng tại Việt Nam đã ký thỏa thuận cho phép

thực hiện thanh toán liên ngân hàng khi khách hàng sử dụng thẻ của một ngân hàng thanh toán vào tài khoản của ngân hàng khác. Thỏa thuận này còn bao gồm điều khoản: “Yêu cầu khách hàng là doanh nghiệp bán lẻ mua máy đọc thẻ từ nhà cung cấp X là nhà cung cấp có uy tín và thị phần lớn nhất trên thị trường sản phẩm liên quan”. Xác định hành vi vi phạm và mức xử lý đối với hành vi nêu trên. Giải thích và nêu cơ sở pháp lý. Giả sử sau khi điều tra xác định các chủ thể trên có khả năng tác động hạn chế cạnh tranh đáng kể trên thị trường liên quan. (2 điểm)

Câu 2: (2 điểm)

Ý 1: Xác định hành vi vi phạm (1.25 điểm)

Hành vi trên là thỏa thuận hạn chế cạnh tranh. Cụ thể, đây là sự thống nhất về ý chí cùng hành động của các doanh nghiệp trên thị trường dịch vụ tài chính. (0.25)

“Yêu cầu khách hàng là doanh nghiệp bán lẻ mua máy đọc thẻ từ nhà cung cấp X là nhà cung cấp có uy tín và thị phần lớn nhất trên thị trường sản phẩm liên quan” – Đây là hành vi thỏa thuận buộc doanh nghiệp khác chấp nhận các nghĩa vụ không liên quan trực tiếp đến đối tượng của hợp đồng vì nó có dấu hiệu của việc thống nhất ràng buộc doanh nghiệp khác khi mua, bán hàng hóa, dịch vụ với bất kỳ doanh nghiệp nào tham gia thỏa thuận phải mua hàng hóa, dịch vụ khác từ nhà cung cấp hoặc người được chỉ định trước hoặc thực hiện thêm một hoặc một số nghĩa vụ nằm ngoài phạm vi cần thiết để thực hiện hợp đồng. Thỏa thuận này bị cấm theo quy định hiện hành của Luật Cạnh tranh vì nó gây tác động hạn chế cạnh tranh một cách đáng kể. 0.75

CSPL: Khoản 8 Điều 11 và khoản 3 Điều 12 Luật Cạnh tranh. (0.25)

Ý 2: Xác định mức xử phạt vi phạm hành chính và nêu CSPL (0.75)

Mức phạt: Phạt tiền từ 01% đến 10% tổng doanh thu trên thị trường liên quan trong năm tài chính liền kề trước năm thực hiện hành vi vi phạm của từng doanh nghiệp.

Hình thức xử phạt bổ sung: Tịch thu khoản lợi nhuận thu được từ việc thực hiện hành vi vi phạm.

Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc loại bỏ những điều khoản vi phạm pháp luật ra khỏi hợp đồng, thỏa thuận hoặc giao dịch kinh doanh. (0.5)

CSPL: Điều 6 ND 75/2019/ND-CP. (02.5)

Ngày biên soạn: 03/11/2023

Giảng viên biên soạn đề thi: Nguyễn Ngọc Biện Thùy Hương

Ngày kiểm duyệt: 5/11/2023

Trưởng (Phó) Khoa/Bộ môn kiểm duyệt đề thi: TRẦN MINH TOÀN